



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Nhằm nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho y tế tuyến dưới, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên



Lưu hành nội bộ

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI
TRONG QUẢN LÝ BỆNH VIỆN**





BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Ban chỉ đạo

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến

Bộ trưởng Bộ Y tế, Trưởng ban

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Nguyễn Việt Tiến

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

TS. Phạm Văn Tác, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế

Chịu trách nhiệm nội dung

BS. CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập

Trưởng ban

BS. CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban

TS. Trần Đức Long Vụ trưởng

Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng Bộ Y tế

Thư ký

ThS. Hà Văn Nga

Trưởng phòng BT-TC, Trung tâm TTGDSK TW

Lý viên

ThS. DS. Cao Hưng Thái

Phó Cục trưởng - Cục QL.KCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Thị Hồng Yến, Cục QL.KCB, Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế

Nhà báo Ngô Anh Văn, Báo SK&ĐS

CN. Nguyễn Hoài Phương, Trung tâm TTGDSK TW

CN. Quàn Thủy Linh, Trung tâm TTGDSK TW

CN. Phạm Thị Trà Giang, Trung tâm TTGDSK TW

Trị sự

ThS. Dương Quang Tùng, Trung tâm TTGDSK TW

Thiết kế

H.S. Nguyễn Huyền Trang, Trung tâm TTGDSK TW

Cơ quan chủ quản báo chí

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đồi Cấm, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04) 37623673

Fax: (04) 38329241

Website: www.ttgds.vn

Email: tenangec@nuckhac@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 18x 27cm tại Công ty CP TM Bạch Khuê.

Giấy phép số 34/GP-XBRT ngày 12/4/2013

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2014.

TRONG SỐ NÀY

- * Làn gió mới từ Đề án 47 và Đề án 930 1
- * Ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý bệnh viện 4
- * Hà Nội phát triển kỹ thuật chuyên sâu luôn gắn liền với giảm quá tải bệnh viện 6
- * Bắc Ninh phát triển trung tâm ung bướu "vệ tinh" quy mô 200 giường, góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên 10
- * Hợp tác phát triển vì sức khỏe nhân dân 12
- * Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả điều trị 14
- * Tập trung nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ y, bác sỹ trong ngành Y tế Yên Bái 17
- * Bệnh viện Quận 2 "lột xác" 19
- * Thành lập Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế 21
- * Bộ Y tế bàn giao xe ô tô bán tải chuyên phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh 22
- * Sơ kết công tác chuyển giao kỹ thuật giữa Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương và Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, 23
- * Bệnh viện Y học Cổ truyền Đà Nẵng triển khai phương pháp nhu châm trong điều trị 24
- * Sản xuất và phát sóng Bản tin 115 25
- * Bệnh viện Bạch Mai chuyển giao kỹ thuật điều trị ung thư tại Hà Tĩnh 26
- * Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai tổng kết công tác chuyển giao kỹ thuật 27
- * Phẫu thuật miễn phí cho trẻ khuyết tật tại Sơn La 27
- * Ứng dụng kỹ thuật Laser trong chữa bệnh 28

Ảnh bìa 1: PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến trò chuyện với bác sỹ trẻ tỉnh nguyên tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên nhân chuyến công tác của Bộ trưởng tại Điện Biên, tháng 10/2014

Ảnh: Dương Ngọc - TTXVN

LÀN GIÓ MỚI TỪ

ĐỀ ÁN 47

VÀ ĐỀ ÁN 930

Ngày 02/4/2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và bệnh viện đa khoa khu vực liên huyện sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ (TPCP) và các nguồn vốn hợp pháp khác giai đoạn 2008-2010" (gọi tắt là Đề án 47). Ngày 30/6/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 930/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các bệnh viện chuyên khoa lao, tâm thần, ung bướu, chuyên khoa nhi và một số bệnh viện đa khoa tỉnh thuộc vùng miền núi, khó khăn sử dụng trái phiếu chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác giai đoạn 2009-2013" (gọi tắt là Đề án 930). Bộ Y tế là cơ quan quản lý và thường trực 2 đề án này. Kết quả thực hiện hai đề án nói trên được ví như làn gió mới đối với ngành Y tế Việt Nam.

Con số biết nói

Tổng số bệnh viện và cơ sở y tế trong danh mục được đầu tư là 811, trong đó bao

gồm

6 4 5

bệnh viện đa

khoa huyện, đa khoa liên huyện và một số phòng khám đa khoa khu vực theo Đề án 47, 166 dự án bệnh viện tuyến tỉnh và trung ương theo Đề án 930 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 881/2010/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kết quả đầu tư đến năm 2013: Đối với các dự án tuyến huyện, theo Đề án 47, đã có 487 bệnh viện huyện hoàn thành (trong đó có 282 bệnh viện hoàn thành toàn bộ và 205 bệnh viện hoàn thành một số hạng mục); 119 phòng khám đa khoa khu vực được đầu tư (trong đó có 84 phòng khám đã hoàn thành); trong 460 bệnh viện huyện có một số bệnh viện đã hoàn thành toàn bộ và một số bệnh viện có các hạng mục đã triển khai và 70 phòng khám đa khoa khu vực. Đối với các

Đề án 930, đã có hơn 100 bệnh viện hoàn thành dự án hoặc hạng mục công trình chính của dự án và đưa vào sử dụng.

Sau khi Đề án được triển khai và đi vào hoạt động theo nhận định chung, người bệnh đã thấy hài lòng hơn do các bệnh viện đang từng bước cải thiện chỗ nằm điều trị, nơi ăn ở và sinh hoạt. Tại các bệnh viện, phòng khám đã hoàn thành đưa vào sử dụng, người bệnh đã được thụ hưởng, sử dụng các phòng khám, các buồng bệnh mới, kang trang, sạch sẽ hơn trước. Tại các bệnh viện, cơ sở hạ tầng được cải tạo, nâng cấp có các khu mới đưa vào sử dụng đã giảm tải cho các khu cũ nên cũng góp phần cải thiện điều kiện phục vụ cho người bệnh và cho cả bệnh viện.

Các bệnh viện được trang bị những thiết bị cần thiết cho chuyên môn như máy siêu âm, X.quang, máy thở, monitor, bàn mổ, các dụng cụ mổ, máy nội soi các loại, máy xét nghiệm sinh hóa, huyết học, giường tử, bàn ghế... Đây là những điều kiện tối cần thiết để cán bộ y tế triển khai các kỹ thuật, nâng cao tay nghề. Bước đầu, đã khuyến khích được các bác sỹ về công tác. Song song với việc tập trung đào tạo, tập huấn chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật, góp phần phát triển kỹ thuật ở tuyến huyện và tuyến tỉnh; chất lượng chẩn đoán, điều trị tăng lên, nhiều bệnh viện đã thực hiện được 80% số kỹ thuật phân tuyến cho huyện, quản lý bệnh mạn

tính tại địa bàn. Công suất sử dụng giường bệnh tại hầu hết các bệnh viện đều tăng khoảng 30% so với trước đây như tại các tỉnh Long An, Phú Thọ, Bắc Giang, Nam Định... góp phần đưa dịch vụ y tế đến gần dân, làm giảm quá tải cho tuyến trên, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân ngay trên địa bàn nơi cư trú, người bệnh được thụ hưởng nhiều dịch vụ hơn. Hiện nay, 65% số lượt người điều trị ở tuyến huyện là người bệnh có thể bảo hiểm y tế.

Theo Ông Nguyễn Huy Ngọc, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ: "Đầu tư nguồn vốn trái phiếu Chính phủ để nâng cấp, xây mới bệnh viện, đầu tư trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến huyện, tỉnh được ví như một luồng gió mới, góp phần làm thay đổi diện mạo và chất lượng khám, chữa bệnh cho các cơ sở y tế tuyến huyện, tỉnh. Các đơn vị được đầu tư cơ sở hạ tầng kang trang, sạch đẹp, các khoa phòng được bố trí khoa học, hệ thống kang thiết bị hiện đại và đồng bộ. Đội ngũ cán bộ được tiếp cận với các kang thiết bị tiên tiến, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, triển khai thành công nhiều dịch vụ kỹ thuật cao mà trước đây chưa có điều kiện thực hiện (như phẫu thuật nội soi, phẫu thuật cột sống, thay khớp, xạ trị trong ung thư, can thiệp mạch, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ...), có được một môi trường làm việc tốt để cống hiến và phát triển.



Người bệnh được tiếp cận với hệ thống trang thiết bị tiên tiến hiện đại, khám chữa bệnh trong môi trường kang trang thân thiện, nhiều ca bệnh nặng đã được khám chữa kịp thời, hạn chế phải chuyển tuyến trên, góp phần quan trọng giúp giảm tải cho các bệnh viện tuyến Trung ương, giảm chi phí cho người bệnh/gia đình người bệnh và toàn xã hội". Ông Ngọc cũng cho biết: "Trước năm 2005, bệnh lý ngoại khoa phải chuyển tuyến từ 40-50%, bệnh lý tim mạch chuyển 70-80%. Bệnh lý về ung bướu chuyển 80-90%. Hiện nay, bệnh lý ngoại khoa chỉ còn chuyển khoảng 2%, bệnh lý ung bướu 15-20%, bệnh lý tim mạch 15-20%..."

Theo kết quả đánh giá, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ là một trong những bệnh viện được đầu tư kỹ lưỡng về cơ sở vật chất, máy móc trang thiết bị kỹ thuật cao, đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn từ nguồn trái phiếu Chính phủ. Hàng ngày, Bệnh viện tiếp đón trung bình từ 900-1.000 lượt người đến khám bệnh. Người bệnh nội trú trung bình 1.200-1.300 người. Số lượng người bệnh đến khám chữa bệnh ngày càng tăng. Ngày điều trị trung bình đã được rút ngắn đáng kể từ năm 2009 là 8 ngày, năm 2010 là 7 ngày, năm 2011 là 6,4 ngày. Hiện tại, Bệnh viện có 300 bác sỹ trong tổng số 960 cán bộ, viên chức, với 35 khoa, 7 phòng chức năng và 1 trung tâm khám bệnh chất lượng cao. Bên cạnh đó, có nhiều cán bộ có trình độ cao đã được đào tạo ở nước ngoài và Bệnh viện đã thực hiện thành công 100% kỹ thuật của bệnh viện hạng 1 và trên 60% các kỹ thuật của bệnh viện hạng đặc biệt.

Tại Bắc Giang, số giường bệnh của các Bệnh viện trong tỉnh đã tăng lên 435 giường bệnh, hầu hết Bệnh viện tuyến huyện cũng đều tăng 120 lên 150 giường bệnh. Bệnh viện đa khoa tỉnh đã được thành lập Khoa Ung bướu với 50 giường bệnh. Trên 200 chủng loại trang thiết bị y tế được bổ sung,

hơn 900 lượt cán bộ được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tỷ lệ chuyển viện giảm từ 3,8% xuống 2,5% với tuyến huyện, tuyến tỉnh giảm từ 1,7% xuống 1,1%.

Hầu hết các địa phương đều đánh giá việc Quốc hội, Chính phủ cho phép đầu tư các Bệnh viện từ nguồn trái phiếu Chính phủ là một chủ trương hết sức đúng đắn, ngành Y tế chưa bao giờ được quan tâm đầu tư với quy mô lớn như hiện nay, có sức lan tỏa lớn, các địa phương đã từng bước quan tâm, bố trí ngân sách địa phương cùng với nguồn trái phiếu Chính phủ để đầu tư cho y tế cơ sở, góp phần thực hiện chỉ thị 06/CT-TW của Ban Bí thư về củng cố hệ thống y tế cơ sở.

Với những kết quả đã đạt được, có thể khẳng định Đề án 47 và Đề án 930 là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận được các dịch vụ y tế chất lượng cao. Để làm được điều này, bên cạnh sự nỗ lực của các địa phương phải kể tới sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ kịp thời của các bộ, ban, ngành ■

Theo Benhviendakhoatinhphutho.vn





ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI TRONG QUẢN LÝ BỆNH VIỆN

Ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý bệnh viện là chủ đề Diễn đàn bệnh viện do Chương trình Y tế của tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ) phối hợp với Cục Quản lý Khám chữa bệnh tổ chức mới đây tại Đà Nẵng. Diễn đàn là cơ hội để các chuyên gia y tế, lãnh đạo các Sở Y tế, các bệnh viện cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm những công nghệ, mô hình mới trong công tác quản lý bệnh viện.

Cả nước hiện có trên 1.200 bệnh viện, 11.000 trạm y tế xã, phường, thị trấn và trên 30.000 phòng khám tư nhân tham gia công tác khám chữa bệnh, chăm sóc y tế phục vụ nhân dân. Để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân, ngành Y tế cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, từ cơ chế, chính sách đến chuyên môn kỹ thuật... Trong bối cảnh hiện nay, quản lý bệnh viện dựa trên nhu cầu đóng một vai trò quan trọng, do đó lựa chọn công nghệ phù hợp trong quản lý sẽ góp phần vào việc giải quyết các thách thức cho từng đơn vị.

Tại Diễn đàn, các đại biểu đã nghe báo cáo về thành công bước đầu trong quản lý chất lượng bệnh viện tại 5 tỉnh thuộc Dự án

“Hỗ trợ kỹ thuật tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh” (Phú Yên, Thanh Hóa, Yên Bái, Nghệ An, Thái Bình). Cụ thể, việc áp dụng quản lý nhân lực bằng sử dụng hệ thống chấm công bằng vân tay giúp quản lý được đội ngũ cán bộ, nhân viên tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ (Yên Bái). Sử dụng mã vạch trong khám, chữa bệnh giúp rút ngắn thời gian nhập thông tin người bệnh; dễ dàng tra cứu thông tin của những lần khám trước; tăng tính minh bạch rõ ràng, thông tin nhanh chóng, chính xác tại Bệnh viện Đông Hưng (Thái Bình). Sử dụng máy xếp hàng tự động tại khu vực phòng khám giúp người bệnh giảm 20% thời gian chờ đợi tại Bệnh viện Nga Sơn (Thanh Hóa). Quản lý thông tin bệnh nhân bằng thẻ thông minh giúp giảm thời gian chờ đợi khám cũng như thời gian chờ đợi lấy thuốc của người bệnh tại Bệnh viện Quỳnh Lưu (Nghệ An). Sử dụng trang thông tin điện tử làm kênh thông tin truyền thông của bệnh viện tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên.

Thảo luận tại Diễn đàn, các đại biểu cho rằng, việc ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin trong quản lý

Dự án “Hỗ trợ kỹ thuật tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh” là dự án hợp tác song phương giữa Bộ Y tế và Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức thông qua tổ chức Hợp tác phát triển Đức. Mục tiêu chung của Dự án là cải thiện sức khỏe người dân thông qua việc tăng cường các dịch vụ y tế có chất lượng và phù hợp cho người nghèo tại các tỉnh Yên Bái, Thanh Hoá, Phú Yên, Thái Bình và Nghệ An. Trong quá trình triển khai từ năm 2013 đến năm 2015, Dự án hướng tới việc nâng cao năng lực của các Sở Y tế và các đơn vị y tế tuyến dưới trong quản lý y tế hiệu quả và cung cấp dựa trên nhu cầu các dịch vụ y tế có chất lượng, tập trung vào các dịch vụ y tế dự phòng và khám chữa bệnh. Các Diễn đàn bệnh viện của các năm trước tập trung vào các chủ đề như tài chính, cơ sở hạ tầng và quản lý chất lượng bệnh viện.

bệnh viện tại Việt Nam hiện nay còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin mới dừng lại ở việc khai thác công việc văn phòng, thống kê, báo cáo. Tại một số bệnh viện mới chỉ ứng dụng được từng phần riêng lẻ như quản lý nhân sự, viện phí, quản lý kho dược, bệnh nhân ra vào viện và chỉ có một số ít bệnh viện triển khai đồng bộ tới người bệnh trong toàn bộ quá trình điều trị. Hệ thống thông tin trong các cơ sở khám chữa bệnh còn yếu so với các ngành dịch vụ khác, chưa tương xứng với sự phát triển của đất nước và nhu cầu về dịch vụ y tế ngày càng cao của nhân dân. Chính vì vậy, tăng cường việc ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, theo hướng tăng cường quản lý hoạt động bệnh viện dựa trên hệ thống quản lý áp dụng

tin học là tăng cường năng lực hoạt động của cán bộ, giúp người quản lý nắm bắt thông tin nhanh, chính xác; đơn giản hóa các thủ tục hành chính; loại bỏ bớt các hoạt động trung gian; thống nhất dữ liệu cho hoạt động quản lý ngành...

Đổi mới công tác ứng dụng công nghệ trong quản lý nhằm quản lý tốt các nguồn lực của bệnh viện để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, củng cố niềm tin của nhân dân với ngành Y tế. Theo Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Xuyên, các đơn vị cần xác định rõ nhu cầu và lĩnh vực ưu tiên của đơn vị cần ứng dụng công nghệ trong quản lý cũng như lựa chọn những công nghệ, mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị. Trên cơ sở nguồn lực sẵn có và nguồn lực đầu tư, chủ động triển khai ứng dụng công nghệ tiên tiến phù hợp trong quản lý bệnh viện để góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của người dân.

Trong thời gian tới, ngành Y tế tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện; xây dựng các chuẩn bệnh án điện tử, y bạ điện tử quốc gia và ứng dụng rộng khắp tới các cơ sở y tế trên cả nước; xây dựng giải pháp trên nền tảng điện toán đám mây. Đồng thời, triển khai mô hình quản lý bệnh viện tiên tiến ở các bệnh viện nhằm khai thác tối đa nguồn lực y tế hiện có, cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh phù hợp, dễ dàng mở rộng quy mô hoạt động, duy trì chất lượng dịch vụ cộng đồng. Đồng thời, tập trung phát triển Trung tâm tích hợp dữ liệu Bộ Y tế, xây dựng hệ thống tích hợp thông tin báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ; đẩy mạnh việc xã hội hóa trong việc xây dựng phát triển công nghệ thông tin y tế; tăng cường hợp tác quốc tế, học tập trao đổi kinh nghiệm trong ứng dụng công nghệ mới ■

PHÁT TRIỂN Y TẾ CHUYÊN SÂU LUÔN GẮN LIỀN VỚI GIẢM QUÁ TẢI BỆNH VIỆN

BÍCH THỦY

Trong những năm gần đây, Y tế Hà Nội đã thực sự có những bước chuyển mình mạnh mẽ cả về lượng và chất. Sự thay da đổi thịt ấy được nhìn nhận từ cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế đến đào tạo nhân lực, phát triển các kỹ thuật cao...

Để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, trong những năm qua, Hà Nội đã tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế hiện đại cho các cơ sở y tế bằng nhiều nguồn đầu tư. Hầu hết các cơ sở y tế của Hà Nội từ tuyến thành phố cho đến tuyến quận, huyện đều được đầu tư cải tạo và xây mới khá khang trang, hiện đại. Mạng lưới y tế phủ sóng đến tuyến cơ sở, 100% các trạm y tế xã, phường đều có bác sỹ. Với trang thiết bị hiện đại, cơ bản các cơ sở y tế có thể đem đến các điều kiện chẩn đoán và điều trị tốt nhất cho người bệnh.

Phát triển y tế chuyên sâu

Ngành Y tế Hà Nội luôn chú trọng phát triển chuyên môn, kỹ thuật, ứng dụng những kỹ thuật cao, kỹ thuật mới trong chẩn đoán, điều trị. Trong năm 2014, các Bệnh viện của Thủ đô đã thực hiện thành công một số kỹ thuật mới như: phẫu thuật thần kinh sọ não, chấn thương chỉnh hình, mở rộng phẫu thuật nội soi, nội soi nút động mạch gan chọn lọc, ứng dụng công nghệ gen điều trị ung thư; mổ tim cho trẻ nhẹ cân, thụ tinh trong ống

nghiệm, kỹ thuật di truyền học và sinh học phân tử...

Đầu tiên phải kể tới Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn - đây là bệnh viện đa khoa hoàn chỉnh hạng I của Thủ đô, là bệnh viện đầu ngành của Thành phố về ngoại khoa, sản phụ khoa, nhi khoa. Đến nay, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn đã thực hiện được hầu hết các kỹ thuật y tế chuyên sâu. Điển hình như trong phẫu thuật nội soi, Bệnh viện hợp tác với Bệnh viện Limoge (Pháp) phát triển mổ nội soi lồng ngực, tiêu hóa, tiết niệu; chuyên khoa Ngoại thần kinh hoàn thiện kỹ thuật mổ u não có sử dụng hệ thống vi tính dẫn đường (Neuronavigation), triển khai kỹ thuật mổ vi phẫu dây thần kinh số 5 và số 7, thực hiện các phẫu thuật phức tạp vùng đầu mặt cổ. Trong phẫu thuật tạo hình triển khai những kỹ thuật lần đầu tiên áp dụng ở Việt Nam như sử dụng vật da xuyên ngực lưng trong tạo hình khuyết phần mềm trên cơ thể, làm mỏng vật da bằng kính hiển vi, tạo hình dương vật một thì... Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình đã triển khai các kỹ thuật như thay khớp háng và khớp gối toàn bộ, phẫu thuật gù vẹo cột sống, phẫu thuật lấy nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng kính vi phẫu, ghép xương, nối vi phẫu... Chuyên khoa Nhi triển khai kỹ thuật nội soi tiêu hóa có gây mê cho trẻ em, kỹ thuật lọc máu cứu sống nhiều

bệnh nhân nhiễm trùng huyết nặng. Chuyên khoa Nội triển khai nhiều kỹ thuật thăm khám chuyên sâu như nội soi phế quản ở trẻ em và người lớn, kết hợp sinh thiết, chải rửa phế quản. Điều trị can thiệp tim mạch đã triển khai đặt Stent mạch vành cho hàng trăm bệnh nhân, đã cứu sống bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp trong 2 giờ đầu, đồng thời tiến hành điều trị can thiệp các bệnh lý tim bẩm sinh. Chuyên ngành Chẩn đoán Hình ảnh đã phát huy hiệu quả hệ thống DSA, nhiều kỹ thuật cao đã được triển khai; trong đó có những kỹ thuật đầu tiên và duy nhất đang thực hiện tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn. Các kỹ thuật vượt trội có thể kể như nút điều trị dị dạng và phình mạch não; đặt stent đường mật...

Đặc biệt là kỹ thuật ghép tạng, được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cho phép thực hiện ghép thận tại Bệnh viện từ năm 2012, đến nay Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn đã thực hiện thành công 4 ca ghép thận. Đánh giá về thành công của Bệnh viện, TS. Nguyễn Khắc Hiền, Giám đốc Sở Y tế Hà Nội cho biết, ca ghép thận thành công đã mở cơ hội không chỉ cho các bệnh nhân ghép thận, mà còn cho nhiều mặt bệnh khác, không chỉ trực tiếp góp phần nâng cao thương hiệu và chất lượng điều trị của bệnh viện mà còn tạo bước ngoặt quan trọng trong quá trình phát triển của y tế Thủ đô.

Hà Nội cũng đã chú trọng đầu tư vào các Bệnh viện chuyên khoa để người dân Thủ đô được tiếp cận các phương pháp điều trị hiện đại. Bệnh viện Phụ sản Hà Nội đã ứng dụng thành thạo kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm. Đến nay đã có hàng trăm bé chào đời nhờ kỹ thuật này. Bệnh viện đã thành lập Khoa Hỗ trợ sinh sản và cử nhiều lượt bác sỹ đi đào tạo trong, ngoài nước. Nhờ nội lực cũng như tinh thần học hỏi, tất cả bác sỹ được đào tạo đều đạt yêu cầu. BS. Nguyễn Duy Ánh Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hà Nội khẳng định: “Trình độ bác sỹ đơn

vị hoàn toàn có thể thực hiện được những kỹ thuật khó. Trong tương lai, Bệnh viện hướng đến triển khai kỹ thuật chẩn đoán di truyền tiền làm tổ, giúp xác định phôi bình thường hay bất thường khi cấy vào buồng tử cung, một kỹ thuật tiên tiến nhất hiện nay”.

Bệnh viện Ung bướu Hà Nội đã ứng dụng thành công phương pháp xạ trị gia tốc đem lại niềm hy vọng cho bệnh nhân ung thư. Bệnh viện được thành lập trên cơ sở tách Khoa Khối u của Bệnh viện Đa khoa Thanh Nhân. Trong suốt quá trình hoạt động vừa đầu tư xây dựng cơ bản, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị y tế, vừa đầu tư nâng cao chất lượng chuyên môn, đến nay có thể khẳng định Bệnh viện Ung bướu Hà Nội đã có thể thực hiện được tất cả kỹ thuật của một bệnh viện chuyên khoa về điều trị ung, bướu giúp kéo dài sự sống cho nhiều bệnh nhân ung thư.

Bệnh viện Phổi Hà Nội không ngừng ứng dụng kỹ thuật cao, kỹ thuật hiện đại như: thực hiện phẫu thuật cắt thùy phổi, giải phóng những ổ cặn, đám quánh, đám dính ở màng phổi, phẫu thuật nội soi tràn khí màng phổi và một số phẫu thuật xử trí lao xương khớp... Bệnh viện cũng tập trung đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác xét nghiệm cận lâm sàng, vi sinh như: máy xét nghiệm nhanh vi khuẩn lao Mgit - Bactec, GeneXpert, Real-time PCR, Cellscope...

Bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 2004, Bệnh viện Tim Hà Nội đã phát triển toàn diện, hoàn chỉnh với 4 mũi nhọn: nội, ngoại khoa, tim mạch can thiệp và nhi khoa. Nhiều kỹ thuật tim mạch hàng đầu như kỹ thuật đặt Stent động mạch vành, can thiệp động mạch vành qua da, can thiệp các động mạch ngoại biên... đã và đang được triển khai thường quy tại Bệnh viện. Bệnh viện đã phẫu thuật hầu hết các bệnh lý tim mạch bẩm sinh như phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ nhẹ cân (nặng 2,6kg) và trẻ mới sinh (6 ngày tuổi), phẫu thuật bệnh lý van tim, phẫu thuật mạch vành

không sử dụng tuần hoàn ngoài cơ thể... Đặc biệt, Bệnh viện đã cấp cứu thành công trường hợp bệnh nhân bị vỡ tim. Theo PGS.TS. Nguyễn Quang Tuấn, Giám đốc Bệnh viện Tim Hà Nội, đến nay Bệnh viện hoàn toàn có thể thực hiện được những kỹ thuật khó nhất về tim mạch của thế giới.

Theo thống kê của Sở Y tế Hà Nội, trong 10 tháng năm 2014 ngành Y tế Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Cụ thể, ngành Y tế Hà Nội đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong năm về công tác dân số, trong đó tỷ suất sinh thô năm 2014 đạt 16,83, giảm 0,9 so với năm 2013 (17,73); tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên đạt 7,43%, giảm 0,3% so với năm 2013 (7,73%); thực hiện hiệu quả chỉ tiêu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi qua kết quả cân đại trà trong năm 2014 là 9,7%, giảm 0,3 % so với năm 2013 (10%).

Theo TS. Nguyễn Khắc Hiền, Giám đốc Sở Y tế Hà Nội, trong những tháng đầu năm 2014, các đơn vị trên địa bàn Hà Nội đã tiếp nhận 2.703.737 lượt khám bệnh, điều trị nội trú cho 428.658 lượt người bệnh. Tính chung toàn ngành Y tế Thủ đô, ngày điều trị trung bình là 7,3 ngày, tăng 0,1 ngày so với cùng kỳ năm 2013, công suất giường bệnh đạt 110,3 tăng 3,8% so cùng kỳ năm 2013. Trong khi đó, năm 2014, Y tế Hà Nội được giao 9.635 giường kế hoạch, số giường thực kê là 10.580.

Đầu tư y tế tuyến dưới để giảm tải bệnh viện

Song song với việc phát triển kỹ thuật y tế chuyên sâu, Hà Nội luôn tập trung giảm quá tải bệnh viện. Không chỉ Bệnh viện tuyến thành phố mà cả tuyến y tế quận, huyện, thời gian qua cũng được đầu tư xây dựng, nâng cấp, chuyển giao nhiều kỹ thuật cao, giúp nâng cao chất lượng

khám chữa bệnh, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên. Các bệnh viện tuyến huyện đều được trang bị y tế hiện đại, kỹ thuật cao như: máy nội soi tiêu hóa, máy siêu âm 4 chiều, máy phẫu thuật nội soi, các hệ thống xét nghiệm sinh hóa tự động... Các bệnh viện tuyến thành phố được đầu tư hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT-Scan 64 lát, hệ thống X.quang chụp mạch số hóa xóa nền, hệ thống định vị trong phẫu thuật thần kinh và cột sống, hệ thống máy X.quang kỹ thuật số 500mA, máy nội soi phổ quản...

Cuối tháng 7/2014, Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú - Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, hành chính và cấp cứu thuộc dự án đầu tư nâng cấp Bệnh viện Đa khoa Đức Giang sau một thời gian gấp rút hoàn thành đã được đưa vào sử dụng. Cùng với việc đưa vào sử dụng khu nhà này, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang trở thành Bệnh viện đầu tiên của Y tế Thủ đô được lắp đặt hệ thống BMS - Hệ thống quản lý thông minh cho hệ thống thiết bị quản lý Bệnh viện và quản lý toàn bộ tòa nhà.

Đầu tháng 8, Bệnh viện Đa khoa Hà Đông đã áp dụng kỹ thuật "đề không đau". Kỹ thuật "đề không đau" là một kỹ thuật mới với sự tiến bộ của y học, nhằm hạn chế

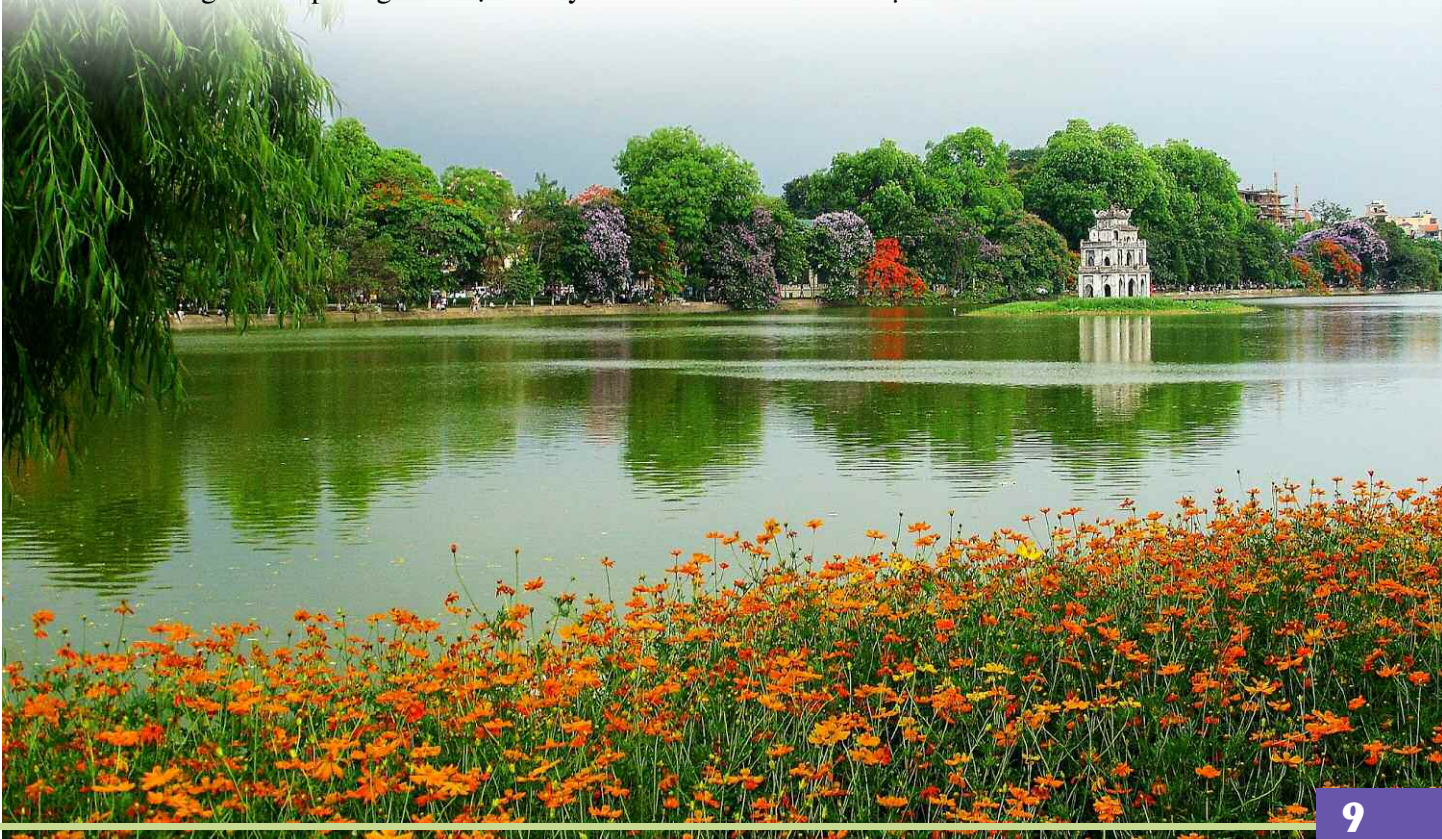
cảm giác đau khi sinh nở. Sản phụ sẽ được thư giãn, không bị tăng huyết áp, đau đầu gây thiếu oxy cho thai... Đến nay, kỹ thuật “để không đau” đã được triển khai thường quy tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông.

Đầu năm 2014, UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 7176/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng Bệnh viện đa khoa 1.000 giường tại huyện Mê Linh. Dự án nhằm mục tiêu xây dựng bệnh viện đa khoa hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc gia tiến tới đạt chuẩn quốc tế nhằm giảm mật độ và giảm tải số giường bệnh của các bệnh viện trong nội thành, góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân Thủ đô Hà Nội.

Bên cạnh đó, những năm qua, ngành Y tế Thủ đô đã chú trọng, tập trung phát triển đến lĩnh vực y tế dự phòng, coi đó là biện pháp cần kíp trị tận gốc “căn bệnh” quá tải bệnh viện. Theo TS. Nguyễn Khắc Hiền, Giám đốc Sở Y tế Hà Nội: “Y tế dự phòng không chỉ là phòng các bệnh truyền nhiễm

hay suy dinh dưỡng mà còn phòng các bệnh mạn tính mà xã hội hiện đại hay gặp phải như tim mạch, viêm khớp xương, đái tháo đường, tăng huyết áp, tai biến, loãng xương, ung thư... Nếu chủ động can thiệp sẽ giảm được nguy cơ mắc bệnh ở quy mô cộng đồng và tăng khả năng phát hiện bệnh sớm, thì khi đó người bệnh chỉ cần điều trị ở tuyến dưới...”.

Từ tháng 7/2014, Sở Y tế Hà Nội phối hợp với Bệnh viện Tim Hà Nội và Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn đã tổ chức “Triển khai thí điểm mô hình quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp tại cộng đồng”. Theo đó, Bệnh viện Tim Hà Nội giúp đỡ về nhân lực và chuyên môn, phối hợp cùng y tế cơ sở tổ chức khám, sàng lọc, lập hồ sơ quản lý bệnh nhân tăng huyết áp tại địa bàn, đồng thời tuyên truyền cho người dân cách phòng bệnh. Thời gian tới, ngành Y tế Hà Nội sẽ tiếp tục nhân rộng những mô hình chăm sóc sức khỏe ban đầu này tại các xã, phường khác trên địa bàn Thủ đô ■



BAẾ NINH:

PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM UNG BƯỚU “VỆ TINH” QUY MÔ 200 GIƯỜNG, GÓP PHẦN GIẢI TẢI CHO CÁC BỆNH VIỆN TUYẾN TRÊN

Sự ra đời, phát triển của Trung tâm Ung bướu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh mở ra cơ hội cho các bệnh nhân ung thư trong và ngoài tỉnh được tiếp cận các phương pháp điều trị hiện đại ngay tại địa phương. Nằm ngay sát Hà Nội, Trung tâm được kỳ vọng rất lớn để giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên trong chuyên ngành ung bướu.

Trung tâm Ung bướu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh được thành lập theo Quyết định số 505/QĐ-SYT ngày 22/10/2013 của Giám đốc Sở Y tế Bắc Ninh. Trung tâm Ung bướu được đầu tư xây dựng với diện tích sàn 18.400m², kết cấu 7 tầng, quy mô 100 giường bệnh. Cho đến nay, bộ máy tổ chức của Trung tâm đã cơ bản hoàn thiện với tổng số 32 cán bộ, trong đó 1/2 là bác sỹ, thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa I, bác sỹ chuyên khoa II; số còn lại là kỹ sư vật lý hạt nhân, điều dưỡng, kỹ thuật viên. Không chỉ có cơ sở hạ tầng khang trang, đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo bài bản, Trung tâm còn được đầu tư hàng loạt máy móc, trang thiết bị hiện đại như máy CT 128 lát cắt, máy cộng hưởng từ, máy X-quang DR 2 tấm nhận ảnh, máy gia tốc năng lượng với xạ trị và điều biến liều, máy CT mô phỏng, máy siêu âm 4 chiều... Dù mới đi vào hoạt động song Trung tâm Ung bướu đã thực hiện thành công hầu hết các kỹ thuật như: điều trị hóa chất, điều trị

giảm nhẹ, phẫu thuật các bệnh về ung thư. Trong năm 2013, Trung tâm đã khám cho gần 7.000 lượt bệnh nhân, điều trị nội trú hơn 2.000 lượt bệnh nhân. Trong 9 tháng đầu năm 2014, Trung tâm đã điều trị nội trú cho 2.291 lượt bệnh nhân, thực hiện 364 ca phẫu thuật... Trung tâm Ung bướu đã và đang xây dựng được hình ảnh đẹp, ấn tượng tốt đối với người bệnh. Những bệnh nhân điều trị tại đây đều hài lòng về chất lượng cũng như thái độ ứng xử nhã nhặn, đúng mực và tình cảm của đội ngũ y, bác sỹ. Trung tâm thực sự đã trở thành địa chỉ tin cậy cho những bệnh nhân ung thư.

Từ ngày Trung tâm Ung bướu đi vào hoạt động, ông Phạm Văn Huấn, 54 tuổi, ở xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh bị ung thư dạ dày có thể yên tâm điều trị ngay tại Bắc Ninh, không phải lặn lội lên bệnh viện tuyến trên chữa bệnh. Đây là lần thứ 6, ông đến Trung tâm để truyền hóa chất. Ông chia sẻ: “Tôi đã từng đi khá nhiều bệnh viện nhưng đến Trung tâm Ung bướu, tôi thấy khang trang, sạch sẽ. Đặc biệt, tôi thấy các y, bác sỹ ở đây nhẹ nhàng lắm, luôn ân cần, hỏi han bệnh nhân. Đối với những người bệnh như chúng tôi chỉ cần các bác sỹ thân thiện, nhẹ nhàng là vui lắm rồi!”.

Với mục tiêu phát triển hiện đại, xứng tầm là “vệ tinh” của Bệnh viện K Trung



ương, Trung tâm đã và đang tiếp tục xây dựng lộ trình, chiến lược hoạt động, trong đó chú trọng đào tạo nhân lực bài bản, chuyên sâu, phát huy hiệu quả hệ thống trang thiết bị hiện đại. ThS.BS. Hạ Bá Chân, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh, Giám đốc Trung tâm Ung bướu cho biết, để Trung tâm hoạt động hiệu quả, phát huy tốt hệ thống trang thiết bị sẵn có, vấn đề đào tạo nguồn nhân lực được quan tâm hàng đầu. Những kíp được đào tạo đang phát huy kiến thức, kỹ năng trong điều trị, phục vụ người bệnh. Trung tâm đang tiếp tục cử 1 kíp gồm kỹ thuật viên, bác sỹ, kỹ sư hạt nhân đào tạo 3 tháng tại Bệnh viện 108. Chuẩn bị cho việc sử dụng máy xạ trị tuyến tính đang chờ cấp phép, Trung tâm đã cử 1 kíp gồm 2 kỹ sư hạt nhân, 1 bác sỹ, 1 kỹ thuật đi đào tạo bài bản 6 tháng tại Bệnh viện K, kíp này cũng sẽ làm cả kỹ thuật CT mô phỏng và kỹ thuật xạ trị, đồng thời tiếp tục cử 2 kíp đi học xạ trị cơ bản tại Bệnh viện K.

Thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh đã được ký kết giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh và Bệnh viện K, trong giai đoạn từ nay đến năm 2020, Bệnh viện K sẽ chuyển

giao 10 gói chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Ba gói kỹ thuật gồm: phẫu thuật - điều trị ung thư vùng đầu - mặt - cổ; hệ tiêu hóa, ổ bụng; hệ tiết niệu và tử cung phần phụ đã và sẽ được chuyển giao trong năm 2014 và đầu năm 2015. Ngoài đào tạo tại Bệnh viện K, với phương thức “cầm tay chỉ việc”, các bác sỹ Bệnh viện K sẽ trực tiếp chuyển giao kỹ thuật tại chỗ cho các bác sỹ Trung tâm Ung bướu.

Nhằm phát triển các dịch vụ kỹ thuật, nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành ung bướu, Trung tâm Ung bướu đang được tiếp tục đầu tư phát triển với quy mô 200 giường bệnh, gồm các khoa: Hóa trị, Chăm sóc giảm nhẹ, Y học hạt nhân, Ngoại, Xạ trị... Với quy mô này, Trung tâm sẽ góp phần tăng tỷ lệ người bệnh đến khám, chữa bệnh và giảm trên 60% tỷ lệ chuyển tuyến từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh lên Bệnh viện K so với trước khi thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh; tăng tỷ lệ chuyển tuyến phù hợp từ Bệnh viện K về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh để điều trị.

Trung tâm Ung bướu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh được thành lập và đi vào hoạt động đã trở thành một điểm sáng trong bản đồ phát triển mạng lưới phòng chống ung thư trên toàn quốc. Trung tâm Ung bướu đã mang lại cơ hội cho các bệnh nhân không may mắc phải căn bệnh ung thư được tiếp cận các phương pháp điều trị hiện đại, góp phần giảm tải cho tuyến trên, đồng thời tạo điều kiện thuận tiện, tiết kiệm đáng kể chi phí cho người bệnh ■

PHẠM DUY tổng hợp



HỢP TÁC PHÁT TRIỂN VÌ SỨC KHỎE NHÂN DÂN

Trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2014, ngành Y tế Ninh Thuận đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Đóng góp vào thành tựu chung đó, sự hợp tác, hỗ trợ từ Y tế thành phố Hồ Chí Minh đóng một vai trò không nhỏ.

Được sự quan tâm hỗ trợ của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, từ năm 2005 đến tháng 10/2014, tỉnh Ninh Thuận đã cử 288 cán bộ, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn tại thành phố Hồ Chí Minh, gồm: Đại học: 112; sau Đại học: 96; bồi dưỡng các chuyên khoa: 80. Riêng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đã đào tạo 76 cán bộ, viên chức, trong đó: Đại học và sau Đại học: 52; bồi dưỡng chuyên khoa: 24. Đặc biệt trong năm 2 năm 2013 và 2014, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đào tạo theo địa chỉ sử dụng cho Ninh Thuận: 45 chỉ tiêu bác sỹ đa khoa hệ chính quy thay vì Trường chỉ tuyển sinh các học sinh có hộ khẩu tại thành phố Hồ Chí Minh.

Từ trước khi có Đề án 1816, giai đoạn 2005 - 2008, thực hiện phân công chỉ đạo tuyến trong lĩnh vực khám, chữa bệnh của Bộ Y tế, các bệnh viện: Nhân dân 115, Nhân dân Gia Định, Tai Mũi Họng, Từ Dũ, Nhi đồng II... thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh đã hỗ trợ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh

Thuận triển khai 20 kỹ thuật khám chữa bệnh đối với bệnh viện hạng 2.

Khi Đề án 1816 được triển khai thực hiện, Ninh Thuận đã xây dựng kế hoạch hợp tác với các bệnh viện của thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả, từ năm 2009 đến nay, đã có 12 bệnh viện tuyến trên tại thành phố Hồ Chí Minh cử 60 lượt cán bộ hỗ trợ, chuyển giao 40 kỹ thuật khám chữa bệnh cho Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp đó, trong năm 2013, Bộ Y tế, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo Bệnh viện Nhi Đồng II, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Chấn thương - Chỉnh hình làm bệnh viện hạt nhân chuyển giao kỹ thuật thông qua Đề án Bệnh viện vệ tinh về lĩnh vực Nhi khoa, Sản phụ khoa và Chấn thương - Chỉnh hình đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Được sự hỗ trợ tích cực của 3 bệnh viện hạt nhân, sự tận tình của các cán bộ luân phiên theo Đề án 1816, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận đã thực hiện thành công nhiều kỹ thuật mới, nâng cao chất lượng điều trị và phát triển chuyên môn của bệnh viện. Những kỹ thuật điển hình như: trong lĩnh vực ngoại chấn thương đã thực hiện thành công nhiều kỹ thuật cao như: mổ thoát vị đĩa đệm trượt cột sống, thay khớp háng, thay khớp gối, nội soi khớp, vi phẫu tạo hình... Đặc biệt, đã thực hiện thành công nhiều cuộc đại

phẫu: thay khớp háng cho người cao tuổi (85 - 90 tuổi). Trong lĩnh vực nhi đã triển khai thành công kỹ thuật siêu âm tim trong hồi sức, thở máy sơ sinh, đặt catheter tĩnh mạch rốn, đo huyết áp động mạch xâm lấn, đặt catheter tĩnh mạch trung tâm, lập đường truyền trong xương... Trong lĩnh vực sản, đã thực hiện tốt kỹ thuật giúp sinh không đau, kỹ thuật chẩn đoán tiền sản giúp phát hiện nhiều bệnh lý mẹ và con trong thai kỳ để có hướng xử trí sớm nhất cho sản phụ tránh để lại hậu quả đáng tiếc.

Trong năm 2013, với sự hỗ trợ chuyên môn hiệu quả của các bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận đã được Bộ Y tế thẩm định cho phép thực hiện 44 kỹ thuật tuyến Trung ương. Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận có khả năng thực hiện được thêm 222 kỹ thuật khám chữa bệnh tuyến Trung ương, Sở Y tế Ninh Thuận đang mời các chuyên gia của các bệnh viện thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thẩm định. Với sự quyết tâm, nỗ lực của tập thể cán bộ Bệnh viện, sự hỗ trợ từ các Đề án của Bộ Y tế, chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận không ngừng được

nâng cao, số bệnh nhân phải chuyển viện lên tuyến trên giảm đáng kể. Đặc biệt đối với một số chuyên khoa: giảm 100% số bệnh nhân phải chuyển viện so với năm 2005 do vượt khả năng chuyên môn để thực hiện đối với phẫu thuật cắt trĩ bằng phương pháp Longo, phẫu thuật tạo thông nối động tĩnh mạch trong chạy thận nhân tạo, nội soi cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến, tán sỏi thận tiết niệu ngoài cơ thể, kết hợp xương hàm, xương gò má ở các trường hợp gãy xương phức tạp do chấn thương, siêu âm Doppler mạch máu, kỹ thuật chụp MRI; giảm 95% số bệnh nhân phải chuyển viện so với năm 2005 do vượt khả năng đối với chấn thương sọ não do tai nạn giao thông; Giảm 80% chuyển viện các bệnh lý chấn thương chỉnh hình; tình hình chuyển viện sơ sinh giảm hẳn, các bệnh chuyển viện chủ yếu là dị tật bẩm sinh; tỷ lệ chuyển viện của khoa Sản chỉ tập trung vào dị tật thai nhi, các bệnh lý nội khoa trong thai kỳ. Từ tháng 11/2012, Khoa Hồi sức tích cực chống độc thực hiện được kỹ thuật đo huyết áp động mạch xâm lấn và kỹ thuật lọc máu liên tục, đến nay đã thực hiện hơn 500 lượt kỹ thuật đo huyết áp động mạch xâm lấn, hơn 100 bệnh nhân trong tình trạng nguy kịch đã được cứu sống nhờ kỹ thuật lọc máu liên tục.

Đồng thời với nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, qua tham quan học tập quy trình khám chữa bệnh các bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận đã rút ngắn thời gian chờ khám bệnh được 50-70% so với thời gian quy định của Bộ Y tế: khám lâm sàng đơn thuần chỉ còn 30 phút, giảm 15 phút (chỉ tiêu phần đầu của Bộ Y tế là dưới 2 giờ); khám



lâm sàng có làm thêm 1 kỹ thuật xét nghiệm/chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng còn 60 phút, giảm 30 phút (chỉ tiêu của Bộ Y tế là dưới 3 giờ); khám lâm sàng có làm thêm 2 kỹ thuật xét nghiệm/chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng còn 90 phút, giảm 25 phút (chỉ tiêu của Bộ Y tế là dưới 3,5 giờ); khám lâm sàng có làm thêm 3 kỹ thuật xét nghiệm/chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng còn 130 phút, giảm 55 phút (chỉ tiêu của Bộ Y tế là dưới 4 giờ). Bệnh viện cũng đã có biện pháp giảm bớt thời gian đi lại của bệnh nhân trong quá trình khám chữa bệnh và không còn trường hợp đến khám vào đầu giờ buổi sáng phải chờ đến chiều như trước đây.

Mặc dù những kết quả đạt được không phải là nhỏ, nhưng để hoàn thành xuất sắc hơn nữa nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân tỉnh Ninh Thuận, phấn đấu nâng hạng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận lên bệnh viện hạng 1 theo quy hoạch của tỉnh đến năm 2020, trong thời gian sắp tới, Y tế Ninh Thuận đề nghị Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh tạo điều kiện cho Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và các bệnh viện thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giúp đỡ ngành Y tế Ninh Thuận trong một số lĩnh vực như: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch tiếp tục hỗ trợ đào tạo bác sỹ đa khoa chính quy theo địa chỉ sử dụng cho tỉnh; các bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quan tâm hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận theo Đề án 1816 và Đề án Bệnh viện vệ tinh; tạo điều kiện cho Bệnh viện Nhân dân Gia Định hỗ trợ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận về lĩnh vực Hồi sức tích cực chống độc và Gây mê hồi sức ■

Để hạn chế các thủ tục trong khám chữa bệnh, rút ngắn thời gian chờ đợi của người bệnh, nâng cao hiệu quả điều trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum luôn tìm tòi giải pháp cải cách thủ tục hành chính, tạo sự thuận lợi, dễ dàng cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum có quy mô 450 giường bệnh, 6 phòng chức năng, 29 khoa, phòng chuyên môn và 500 cán bộ y, bác sỹ. Bệnh viện bắt đầu triển khai lấy số khám tự động vào năm 2008 và ứng dụng phần mềm quản lý bệnh viện về công tác khám, chữa bệnh vào năm 2009. Khi bệnh nhân đến khám bệnh, nhân viên tiếp đón sẽ nhập dữ liệu của bệnh nhân vào phần mềm, in phiếu khám bệnh có ghi rõ số thứ tự, số phòng khám, giờ đến khám. Sau đó, người bệnh được chỉ dẫn đến đúng phòng khám mà người bệnh cần tìm. Sau khi người bệnh được thăm khám, kết hợp với kết quả cận lâm sàng (nếu có) bệnh nhân được kê đơn điều trị trên phần mềm vi tính kết nối mạng nội bộ, đồng thời được in phiếu kê thanh toán ngoại trú...

Đặc biệt, ngay sau khi Quyết định số 1313/QĐ-BYT về việc hướng dẫn quy trình khám bệnh tại khoa khám bệnh do Bộ Y tế ban hành, Bệnh viện tiếp tục có những cải tiến mạnh mẽ trong việc cải cách thủ tục hành chính. Mỗi ngày, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum trung bình khám cho khoảng 560 người bao gồm 12 chuyên khoa, tập trung đông nhất ở 3 chuyên khoa: Nhi, Nội tổng quát, Nội tim mạch lão khoa. Phòng khám Nhi trung bình mỗi ngày tiếp nhận khoảng 75 lượt bệnh nhân; Phòng khám Nội tổng quát, Nội tim mạch lão khoa trung bình mỗi ngày tiếp nhận khoảng 54 lượt bệnh nhân. Vì vậy, nếu người bệnh đi khám bệnh sau 9 giờ hoặc 15 giờ mà có các kỹ thuật cận lâm sàng như xét nghiệm (đặc biệt là sinh hóa máu) thì người bệnh phải hẹn đến chiều hoặc sang hôm sau mới có đầy đủ xét nghiệm. Trước thực tế đó, để rút ngắn thời gian chờ đợi của người bệnh, Bệnh viện

Đa khoa tỉnh Kon Tum đã triển khai 2 phòng khám Nội tim mạch, 2 phòng khám Nội tổng hợp; bố trí máy photocopy tại khu vực khám để phục vụ photo thẻ bảo hiểm y tế và chứng minh nhân dân cho người bệnh. Đồng thời, mở rộng khu đón tiếp, mở thêm mới khu thanh toán viện phí ngoại trú tại khu khám bệnh, tạo điều kiện thuận lợi và dễ dàng cho các đối tượng làm các thủ tục và thanh quyết toán các chi phí khám bệnh ngoại trú. Những

phận cận lâm sàng để người bệnh không chờ đợi lâu quá 1 giờ khi thực hiện mỗi một dịch vụ kỹ thuật cận lâm sàng; ứng dụng tốt, hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác khám bệnh, đăng ký khám bệnh qua mạng Internet; tổ chức khám bệnh dịch vụ ngoại trú. Bên cạnh đó, phối hợp với bảo hiểm xã hội chủ động giải quyết các bất cập trong công tác thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và giải quyết thanh quyết



CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ

giải pháp này đã giúp Bệnh viện thực hiện khám bệnh nhanh hơn, hiệu quả hơn, giảm bớt phiền hà, thời gian chờ đợi cho người bệnh và nâng cao tinh thần trách nhiệm làm việc của đội ngũ cán bộ y bác sỹ.

Để phục vụ người bệnh tốt nhất, trong thời gian tới, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum sẽ tiếp tục mở rộng thêm khu tiếp đón tại khu vực khám bệnh; bố trí thêm nhân lực, tăng thêm số lượng phòng khám, bố trí thêm người, thêm máy móc, trang thiết bị ở bộ

toán trong ngày đối với bệnh nhân nội trú và ngoại trú.

Song song với việc cải cách thủ tục hành chính, Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn phát động thực hiện quy tắc ứng xử, y đức trong đội ngũ nhân viên với mong muốn mỗi y, bác sỹ đều không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn thể hiện được tinh thần, thái độ làm việc, chăm sóc bệnh nhân chu đáo. Cụ thể, Ban Giám đốc Bệnh viện đã phối hợp với Công đoàn cơ sở phát động phong trào thi đua, tổ

chức ký cam kết thực hiện tốt quy tắc ứng xử, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đồng thời, Bệnh viện cũng thành lập số điện thoại đường dây nóng, trực tiếp thu nhận những ý kiến thắc mắc cũng như khen ngợi các cá nhân có tinh thần thái độ phục vụ tốt; ghi nhận góp ý của người bệnh đối với công tác khám chữa bệnh tại đơn vị, thái độ của cán bộ, nhân viên Bệnh viện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Xác định lấy bệnh nhân là trung tâm, nâng cao y đức người thầy thuốc là nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ngoài việc phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, nhân viên, không ngừng cải tiến lề lối, Bệnh viện thường xuyên cử các y, bác sỹ tham gia học tập trau dồi chuyên môn, nâng cao chất lượng điều trị. Nhờ vậy, đội ngũ y, bác sỹ của Bệnh viện đã làm chủ được nhiều kỹ thuật lâm sàng, cận lâm sàng mới phục vụ khám và điều trị như: phẫu thuật nội soi khớp, thay khớp háng, phẫu thuật Phaco, phẫu thuật nội soi cắt cổ tử cung toàn phần, phẫu thuật nội soi mũi xoang, phẫu thuật Longo bằng máy cắt nối tự động, phẫu thuật nhi sơ sinh, phẫu thuật u màng não, tán sỏi nội soi ngược dòng bằng công nghệ Laser... giúp người bệnh tiết kiệm được thời gian và chi phí điều trị. Đơn cử, vào tháng 5/2014, với sự giúp đỡ của các bác sỹ Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum lần đầu tiên thực hiện thành công trường hợp vá màng nhĩ ở tai bằng phương pháp nội soi. Bệnh nhân Võ Công Trung (28 tuổi, trú xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum), nhập viện trong tình trạng thủng màng nhĩ, viêm tai giữa và chảy mủ tai, tái phát nhiều lần. Sau khi chẩn đoán bệnh, các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum đã tiến hành vá màng nhĩ bằng phương pháp nội soi. Theo BS. CKII. Võ Văn Thanh, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum, với phương pháp này, màng nhĩ

sẽ nhanh chóng phục hồi hơn và tránh bị nhiễm trùng sau mổ, giúp làm tăng khả năng nghe của bệnh nhân.

Đáng nói, cơ hội để Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn, nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh đã được mở ra khi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum trở thành bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế. Tháng 8/2014, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định số 837/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Bệnh viện vệ tinh chuyên khoa Ung bướu và Ngoại chấn thương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh đến năm 2015. Theo đó, tập trung nâng cao năng lực về khám bệnh, chữa bệnh thông qua các hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho chuyên ngành Ung bướu, Ngoại chấn thương của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum để người dân trên địa bàn tỉnh được khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao, giảm tỷ lệ chuyển tuyến từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum lên tuyến trên đối với chuyên khoa Ung bướu và Ngoại chấn thương. Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiếp nhận và điều trị hiệu quả 100% bệnh nhân ở giai đoạn phục hồi từ bệnh viện hạt nhân chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Phấn đấu đến năm 2015, Khoa Ung bướu có quy mô 20 giường bệnh, gồm 4 đơn nguyên: đơn nguyên phẫu thuật; đơn nguyên xạ trị; đơn nguyên hóa chất; đơn nguyên chống đau và chăm sóc triệu chứng. Khoa Ngoại chấn thương có quy mô 70 giường bệnh, triển khai thêm đơn nguyên Ngoại thần kinh và Ngoại lồng ngực mạch máu... Tổng kinh phí thực hiện trên 19,4 tỷ đồng.

Hy vọng, với những giải pháp tổng thể, chất lượng khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum không ngừng nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao ngay tại địa phương ■

Hiện nay, ngành Y tế Yên Bái có tổng số 3.194 cán bộ, trong đó có: 568 bác sỹ, đạt 7,24 bác sỹ/vạn dân; 299 dược sỹ, đạt 0,75 dược sỹ đại học/vạn dân; 104/180 xã có bác sỹ, đạt 57,78%; 671 y sỹ, 822 điều dưỡng, 833 nữ hộ sinh, 154 kỹ thuật viên, 1.937 nhân viên y tế thôn bản. Nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành Y tế Yên Bái hàng năm (kể cả biên chế tăng thêm và số thay thế cho cán bộ nghỉ hưu) trung bình khoảng 170 cán bộ. Trong đó, bác sỹ, dược sỹ đại học 15%; còn lại cán bộ có trình độ chuyên cao đẳng, trung học và cán bộ khác 85%.

trợ 1 lần là 62 triệu đồng và dược sỹ là 52 triệu đồng. Nếu các bác sỹ, dược sỹ đại học trẻ có nguyện vọng lên công tác tại các huyện vùng cao, tỉnh sẽ hỗ trợ thêm 60 tháng lương ngay khi hợp đồng ký kết (trong trường hợp bác sỹ, dược sỹ đại học mới tốt nghiệp bằng giỏi có thể sẽ được tăng gấp đôi)... Tỉnh còn tiếp tục phối hợp ký hợp đồng với Học viện Quân y, Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên đẩy mạnh liên kết đào tạo bác sỹ, dược sỹ chính quy; tổ chức gặp mặt sinh viên năm cuối của các trường đại học để giới thiệu và tuyên truyền chính sách hỗ trợ, thu

hút bác sỹ,
dược sỹ
đại học

TẬP TRUNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Y, BÁC SỸ TRONG NGÀNH Y TẾ YÊN BÁI



VĂN HIẾU

về
công
tác tại
Yên Bái...

Nhằm không ngừng tăng cường số lượng và chất lượng nguồn nhân lực cho ngành Y tế, góp phần nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, những năm qua, ngành Y tế tỉnh Yên Bái đã triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011 - 2015”. Trong đó, tỉnh có chính sách thu hút các bác sỹ, dược sỹ đại học, điều dưỡng đại học hệ chính quy diện tự thi đỗ hoặc tuyển thẳng về tỉnh công tác. Bác sỹ mới ra trường về tỉnh Yên Bái công tác, kể cả bệnh viện tỉnh, được hỗ

Đồng thời, tăng cường đào tạo chuyên sâu, ưu tiên đào tạo chuyên khoa I và II theo nhu cầu chuyên môn của đơn vị, chuyển giao công nghệ, “cầm tay chỉ việc”, tập trung cung cấp nhân lực cho các chuyên khoa đang thiếu cán bộ chuyên môn sâu như: nội, ngoại, sản, nhi, gây mê hồi sức, chẩn đoán hình ảnh, u bướu... Sau hơn 3 năm triển khai, tỉnh Yên Bái đã thu hút được 22 bác sỹ, 12 dược sỹ đại học về tỉnh công tác; trên 200 cán bộ đại học được đào tạo sau đại học và đào tạo nâng cao góp phần bổ sung nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân các dân

tộc trong tỉnh.

Tuy nhiên, việc thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011 - 2015” cũng gặp một số khó khăn, vướng mắc do quy định mức thu học phí của các trường đào tạo chuyên ngành khác nhau, nhất là hệ liên thông, liên kết thường xuyên thay đổi dẫn đến việc xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí không theo kịp tình hình thực tế; lương tối thiểu tăng khiến kinh phí hỗ trợ của các đối tượng so với dự toán của kế hoạch tăng, chi phí đào tạo tăng. Đáng nói, sau đào tạo nhiều người lại không muốn về tuyến cơ sở công tác mà chỉ tập trung ở các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến tỉnh, khó khăn cho việc sắp xếp nguồn nhân lực cho tuyến cơ sở... Vì vậy, để đáp ứng nhiệm vụ trước mắt, ngành Y tế Yên Bái đã phối hợp với các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành tăng cường đào tạo tại chỗ, chuyển giao các gói kỹ thuật nhằm đưa các dịch vụ kỹ thuật y tế về gần dân, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, người dân ở vùng cao, vùng khó khăn được tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng.

Thực hiện Đề án 1816, 75 lượt cán bộ từ các bệnh viện tuyến trung ương (Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương, Bệnh viện Mắt Trung ương) đã đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái chuyển giao các lĩnh vực chuyên môn về hồi sức cấp cứu, nội - tiêu hóa, thần kinh, tiết niệu, hô hấp, truyền nhiễm, chẩn đoán hình ảnh, gây mê hồi sức, phẫu thuật phaco, răng - hàm - mặt... Với phương thức "cầm tay chỉ việc", các cán bộ luân phiên tuyến trung ương đã hướng dẫn, chuyển giao trên 200 kỹ thuật chuyên môn cho hàng trăm lượt y, bác sĩ của Bệnh viện. Các cán bộ luân phiên đã tiến hành khám, điều trị cho 7.871 lượt bệnh nhân, phẫu thuật 1.572 lượt, thủ thuật 3.731 lượt bệnh nhân; tổ chức 424 lớp tập huấn với trên 4.000 lượt học

viên tham gia. Nhờ sự hỗ trợ từ các bệnh viện tuyến trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái đã thực hiện thành công nhiều ca phẫu thuật phức tạp như: cắt toàn bộ đại tràng, dạ dày, cắt u giáp trạng, thay toàn bộ khớp háng, khớp gối, cắt phân thùy phổi qua nội soi... Đặc biệt, nhiều ca bệnh trước đây phải chuyển tuyến như: nhiễm khuẩn huyết, sốc tim trong nhồi máu cơ tim, sốc phản vệ thể tối cấp, phẫu thuật nội soi gan, mật, thận, gãy xương hàm - mặt, chấn thương sọ não, truyền hóa chất cho bệnh nhân ung thư... nay đã được các bác sĩ của Bệnh viện tự thực hiện thành công.

Là bệnh viện tuyến đầu của ngành Y tế tỉnh Yên Bái, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái bên cạnh nỗ lực phát triển nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho chính mình còn tích cực hỗ trợ cho tuyến dưới. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái đã điều động 6 thạc sĩ, bác sĩ đa khoa, chuyên khoa cấp I luân phiên tại các bệnh viện đa khoa tuyến huyện như: Mù Cang Chải, Trạm Tấu, Lục Yên hỗ trợ triển khai các chuyên khoa: chấn thương, hồi sức, sản, cấp cứu, gây mê hồi sức... Các kỹ thuật chuyển giao đã được các đơn vị tiếp nhận và thực hiện tương đối thành thạo. Nhờ thực hiện Đề án 1816 hiệu quả, chất lượng chuyên môn của các bác sĩ tại Yên Bái được nâng lên rõ rệt, các bệnh viện tuyến huyện đã áp dụng được nhiều kỹ thuật mới, kiến thức về lâm sàng ngày càng vững vàng. Nhiều người dân, đặc biệt là bà con dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa đã tiếp cận được các dịch vụ y tế cao cấp hơn mà không phải đi xa lên tuyến trên như trước. Kết quả này đã hạn chế tình trạng quá tải ở bệnh viện tuyến trên.

Đề án 1816 triển khai tại Yên Bái được coi là một trong những giải pháp từng bước giải quyết khó khăn về nguồn nhân lực của ngành Y tế và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến dưới, làm giảm dần khoảng cách giữa các tuyến ■



BỆNH VIỆN QUẬN 2 "LỘT XÁC"

MAI LIÊN

Bệnh viện Quận 2 (thành phố Hồ Chí Minh) là bệnh viện cấp quận, bệnh viện vệ tinh có sự "lột xác" thần kỳ. Sau 7 năm phát triển, Bệnh viện đã thực hiện được 100% các kỹ thuật thuộc bệnh viện tuyến quận, 30% kỹ thuật của bệnh viện thuộc tuyến thành phố và 5% kỹ thuật thuộc tuyến trung ương. Đặc biệt, đã giảm được hơn 90% số ca bệnh phải chuyển viện, giảm tải cho tuyến trên.

Bệnh viện Quận 2 được thành lập năm 2007 với quy mô ban đầu 60 giường và được nâng lên quy mô 150 giường vào năm 2010 nhưng hoạt động khám chữa bệnh vẫn chưa thu hút được nhiều bệnh nhân, đa số bệnh nhân đến Bệnh viện chỉ để làm thủ tục chuyển viện. Năm 2012, Bệnh viện Quận 2 chính thức có những bước đột phá. Bệnh viện đã thu hút 1.000 - 1.100 lượt bệnh nhân ngoại trú đến khám, chữa bệnh mỗi ngày, tăng 2,5 lần so với năm 2011. Lượng bệnh nhân nội trú cũng tăng cao, công suất sử dụng giường đạt trên 90%. Tỷ lệ chuyển viện tuyến trên năm 2012 giảm 72% so với năm 2011. Thành quả này chính là nhờ sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ Bệnh viện trong triển khai các kỹ thuật điều trị tiên tiến, đặc biệt được đánh dấu từ khi Phòng khám vệ tinh Nhi khoa quy mô đầu tiên lên tới 50 giường của Bệnh viện Nhi đồng 2 (thành phố Hồ Chí Minh) được đặt tại Bệnh viện Quận 2. Lần lượt tiếp sau đó, Bệnh viện Quận 2 đã đưa vào hoạt động Đội cấp cứu ngoại viện với đầy đủ trang thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu

cầu cấp cứu hầu hết các trường hợp tai nạn chấn thương, ngộ độc, bệnh hiểm nghèo; đưa vào sử dụng Đơn vị Chạy thận nhân tạo với 15 máy hiện đại, Khoa Chẩn đoán hình ảnh và xét nghiệm với các thiết bị, máy móc hiện đại; thành lập Phòng khám Thực hành y học gia đình với mục tiêu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tận nhà và xuyên suốt quá trình... Cũng trong năm 2013, Khoa Vệ tinh của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh với quy mô 100 giường bệnh được mở tại Bệnh viện Quận 2...

Nhờ sự quan tâm của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Nhân dân quận 2, sự hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện tuyến trên, sự nỗ lực học hỏi của đội ngũ nhân viên Bệnh viện Quận 2, những năm qua, Bệnh viện Quận 2 đã triển khai và làm chủ các kỹ thuật cao như phẫu thuật nội soi cắt u trong ổ bụng, phẫu thuật nội soi cắt túi mật, điều trị các bệnh lý gan mật, nối mật - ruột, tái tạo dây chằng, thay khớp gối, thủng dạ dày, thủng ruột, vỡ lá lách, u tuyến thượng thận, mổ nội soi, băng huyết sau sinh... Chẳng hạn, thực hiện phẫu thuật kịp thời cứu sống một thai phụ ở quận 2 bị tai biến nhau bong non hiếm gặp. Trong khi đó, chỉ cần chậm trễ là bệnh nhân sẽ chờ tử cung, dẫn đến rối loạn đông máu, băng huyết, dễ tử vong. Phẫu thuật thay khớp háng lưỡng cực cho cụ bà 99 tuổi bị sẩy chân trong lúc di chuyển với không ít khó khăn do người bệnh đã lớn tuổi lại có tiền sử cao huyết áp, suy

tim. Các bác sỹ Bệnh viện Quận 2 cũng đã kịp thời cứu sống một bệnh nhân nhập viện trong tình trạng bị sốc do chấn thương bụng, vỡ lá lách, xuất huyết ổ bụng do bị tai nạn giao thông. Cùng các bác sỹ chuyên khoa vi phẫu Bệnh viện Nhân dân 115 đã tái tạo thành công dây thần kinh tay trái cho bệnh nhân ở Cà Mau bị tai nạn lao động khiến bàn tay không còn cảm giác...

Từ một bệnh viện cấp quận chỉ vỏn vẹn 150 giường thì đến năm 2013, Bệnh viện Quận 2 đã có quy mô 250 giường và hiện có quy mô 400 giường với 20 khoa, phòng chuyên môn cùng trang thiết bị hiện đại. Đội ngũ bác sỹ được đào tạo bài bản có trình độ chuyên khoa sâu với 83 bác sỹ, 4 dược sỹ đại học. Năm 2012, Bệnh viện Quận 2 đã làm chủ được 600 kỹ thuật y khoa, năm 2013 tiếp tục nâng tay nghề, làm chủ 650 kỹ thuật y khoa... Hiện Bệnh viện đã thực hiện được 100% các kỹ thuật thuộc bệnh viện tuyến quận, 30% kỹ thuật của bệnh viện thuộc tuyến thành phố và 5% kỹ thuật thuộc tuyến trung ương. Mỗi khi có bệnh, người dân địa phương đã yên tâm đi khám ở Bệnh viện Quận 2 bởi giờ đây người bệnh đã được khám chữa bệnh với chất lượng ngày càng cao, được tiếp cận nhiều dịch vụ chăm sóc y tế, nhiều kỹ thuật chuẩn đoán hiện đại... ngay tại bệnh viện. Hơn thế, bệnh nhân đỡ vất vả trong việc đi lại cũng như không phải trả nhiều chi phí khi phải điều trị trái tuyến. Số lượng người đến khám chữa bệnh tại Bệnh viện Quận 2 tăng từ 300 lượt/ngày lên 1.200 - 1.400 lượt/ngày. Số lượng bệnh nhân nội trú từ 30 - 40 bệnh nhân/ngày, công suất sử dụng giường bệnh đạt 40%; đến nay đã được 220 bệnh nhân nội trú với công suất sử dụng giường bệnh trên 85% và có thời điểm một số khoa đạt công suất tối đa. Tỷ lệ chuyển viện cũng giảm đáng kể, năm 2012 giảm 72% và đến năm 2014 đã giảm tới 90%. Việc người dân không ngừng tăng sự tin nhiệm đối với chất lượng khám, chữa bệnh của Bệnh

viện đã góp phần đáng kể cho việc giảm tải tại các bệnh viện của thành phố như Bệnh viện Nhi đồng 1, Bệnh viện Nhi đồng 2, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Nhân dân 115...

Bên cạnh việc nâng cao kỹ thuật chuyên môn, chú trọng đầu tư các phương tiện, trang bị kỹ thuật tiên tiến, Bệnh viện đặc biệt quan tâm cải tiến quy trình khám chữa bệnh, nâng cao thái độ ứng xử của nhân viên y tế đối với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Bệnh viện đã tăng bàn khám lên 30 bàn để rút ngắn thời gian chờ đợi khám bệnh. Người bệnh cũng được giảm bớt thủ tục khi không phải đóng tiền tạm ứng cũng như không phải tự photo giấy tờ liên quan đến bảo hiểm y tế. Việc lấy mẫu xét nghiệm và các chẩn đoán hình ảnh như siêu âm, nội soi, X.quang... được thực hiện ngay khu khám bệnh để bệnh nhân không phải di chuyển nhiều. Bệnh viện cũng đã ứng dụng thành công công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện. Bệnh viện thường xuyên tổ chức các lớp học hoặc mời các chuyên gia nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề về giao tiếp ứng xử. Bệnh viện đã thiết lập đường dây nóng để giải quyết thắc mắc của người dân.

Với nỗ lực phấn đấu phục vụ, chăm lo sức khỏe người dân không mệt mỏi của tập thể cán bộ, vào tháng 9 vừa qua, Bệnh viện Quận 2 đã được thăng hạng, từ hạng 3 lên hạng 2. Bác sỹ Trần Văn Khanh, Giám đốc Bệnh viện Quận 2 cam kết: Bệnh viện Quận 2 sẽ tiếp tục phấn đấu tốt hơn nữa để người dân địa phương ngày càng yên tâm hơn khi lựa chọn bệnh viện tuyến quận làm nơi chăm sóc sức khỏe ban đầu. Bên cạnh đó, Bệnh viện quyết tâm thực hiện mục tiêu thăng hạng 1 vào năm 2020. Thời gian tới, Bệnh viện tiếp tục đẩy mạnh phát triển chuyên môn kỹ thuật và trang thiết bị, thực hiện tốt công tác an toàn người bệnh để việc tăng hạng sẽ đi cùng với tăng chất lượng khám chữa bệnh phục vụ nhân dân ■

THÀNH LẬP VIỆN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ NGÀNH Y TẾ

Ngày 3/11/2014, tại Trường Đại học Y tế Công cộng, Bộ Y tế đã công bố Quyết định thành lập Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế. Theo đó, Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế thuộc Trường Đại học Y tế Công cộng trên cơ sở sát nhập Khoa Quản lý Y tế và Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế. Viện có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch công chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đào tạo chính quy bậc đại học, sau đại học về quản lý y tế; đồng thời tổ chức hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học quản lý trong ngành Y tế và tư vấn, chuyển giao các công nghệ quản lý cho các đơn vị trong ngành Y tế theo quy định của pháp luật.

Phát biểu tại buổi lễ, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến, nhấn mạnh: đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được xác định là một nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng, góp phần tích cực trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác, chất lượng và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Việc thành lập Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế là một sự kiện quan trọng, đánh



dấu sự phát triển và đổi mới của Bộ Y tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý. Việc ra đời của các đơn vị này nhằm trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp cần thiết trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành nhất là kiến thức, kỹ năng về xây dựng kế hoạch, về quản lý cán bộ, quản lý kinh tế, quản lý cơ sở hạ tầng, trang thiết bị... nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các cơ sở y tế.

Thành lập Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế là sự kiện quan trọng góp phần đáp ứng nhu cầu của xã hội trong việc đào tạo nhân lực cho ngành Y tế. PGS.TS. Phan Văn Tường, Trưởng khoa Quản lý Y tế được bổ nhiệm làm Viện trưởng Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý ngành Y tế ■



BỘ Y TẾ BÀN GIAO XE Ô TÔ BÁN TẢI CHUYÊN PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

Ngày 31/10/2014, Bộ Y tế đã tổ chức Lễ bàn giao xe ô tô bán tải chuyên dụng cho các Trung tâm Y tế huyện thuộc 16 tỉnh dự án và một số Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế chưa được trang bị xe ô tô phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

Để từng bước nâng cao năng lực cho các đơn vị thuộc hệ y tế dự phòng đáp ứng với tình hình dịch bệnh truyền nhiễm ngày càng diễn biến phức tạp, Bộ Y tế đã triển khai Dự án Phòng chống bệnh truyền nhiễm khu vực tiểu vùng sông Mê Kông, giai đoạn 2 từ năm 2011 - 2015, sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á. Sau khi Dự án hoàn thiện thủ tục mua 76 xe ô tô bán tải chuyên dụng theo kế hoạch, Bộ Y tế đã tổ chức bàn giao xe cho Trung tâm Y tế huyện thuộc 16 tỉnh dự án và một số Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế chưa được trang bị xe ô tô.

Tại buổi lễ, Thứ trưởng Bộ Y tế GS.TS. Nguyễn Thanh Long đã bàn giao 76 xe ô tô bán tải chuyên dụng phục vụ phòng chống dịch bệnh cho đại diện 76 cơ sở y tế bao gồm các Trung tâm Y tế dự phòng tuyến huyện, tuyến tỉnh thuộc 16 tỉnh bao gồm: Lào Cai, Sơn La, Điện Biên, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Đắk Lắk, Đắk Nông, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Bình Phước, Tây Ninh và Long An và Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế thuộc 5

tỉnh Đồng Nai, Khánh Hòa, Kon Tum, Quảng Trị, Tây Ninh.

PGS.TS. Trần Đắc Phu, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Giám đốc Ban Quản lý Dự án Phòng chống bệnh truyền nhiễm khu vực tiểu vùng sông Mê Kông giai đoạn 2 cho biết: Công tác y tế dự phòng những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh truyền nhiễm giảm liên tục, một số dịch bệnh đã bị thanh toán. Tuy nhiên, diễn biến dịch bệnh trên thế giới diễn biến phức tạp và có nguy cơ cao xâm nhập vào nước ta. Bên cạnh đó, một số dịch bệnh trong nước như tay chân miệng, sốt rét, sốt xuất huyết... mạnh mẽ bùng phát trở lại nếu không được kiểm soát tốt. Điều này đòi hỏi ngành Y tế Dự phòng cần tăng cường năng lực và khả năng ứng phó.

Tính đến nay, đã có 142 Trung tâm y tế huyện thuộc 53 trên 63 tỉnh, thành phố trên cả nước được bàn giao xe ô tô bán tải chuyên dụng phòng chống dịch bệnh. Đây đều là những huyện biên giới, huyện vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Bộ Y tế đề nghị các đơn vị sử dụng phương tiện an toàn, tiết kiệm và đạt hiệu quả, góp phần cải thiện khả năng đáp ứng với tình hình dịch bệnh phức tạp hiện nay, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân ■

Ngày 14/10/2014, Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên đã tổ chức sơ kết công tác chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816 giữa Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên và Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở Y tế Vĩnh Phúc, Ban Giám đốc Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương, Ban Giám đốc

việc” cho các bác sỹ của Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên. Năng lực của các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên được nâng cao rõ rệt và chỉ sau 3 tháng số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh tăng, chất lượng điều trị tốt hơn, thời gian nằm điều trị giảm cùng với chi phí hợp lý, điều này làm giảm gánh nặng cho bệnh nhân, giúp họ an tâm khi đến điều trị tại đây. Đồng thời, giảm một phần lượng bệnh nhân chuyển tuyến tới các bệnh viện tuyến trên.

Trong thời gian tới, Bệnh viện tập trung nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cũng như chất lượng phục vụ bệnh nhân, huy động nhân lực trong công tác chỉ đạo tuyến dưới cũng như tận dụng sự giúp đỡ của Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương để phát triển các chuyên môn kỹ thuật, thực hiện

SƠ KẾT CÔNG TÁC CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT GIỮA BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG TRUNG ƯƠNG VÀ BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC PHÚC YÊN

THANH LAN

Trung tâm Truyền thông GDSK Vĩnh Phúc

Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên sau 3 tháng triển khai hoạt động theo Đề án 1816 tại Bệnh viện đã đạt được kết quả tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện. Thực tế cho thấy, trong thời gian qua, số bệnh nhân đến khám và điều trị nội trú phẫu thuật tăng so với quý trước, số lượng bệnh nhân chuyển tuyến giảm đáng kể, trong đó, một số kỹ thuật đã được Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương chuyển giao: 2 ca sào bào thượng nhĩ và nhĩ; 4 ca mũi xoang vào xoang bướm trán.

Trong thời gian làm việc tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, các cán bộ của Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương đã tận tình giúp đỡ, tổ chức đào tạo lý thuyết kết hợp với thực hành theo hướng “cầm tay chỉ

thành thạo các kỹ thuật đã được chuyển giao. Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên mong muốn trong những năm tiếp theo, Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương sẽ xây dựng kế hoạch trong việc chuyển giao nhiều hơn nữa các kỹ thuật khó, giúp các cán bộ của Bệnh viện học tập, nâng cao tay nghề nhằm tăng lượng bệnh nhân đến khám và điều trị, hạn chế tỷ lệ chuyển tuyến, giảm tải cho tuyến trên theo chủ trương mà Đề án 1816 đã đặt ra. Bên cạnh đó, việc thực hiện tốt những kỹ thuật khó sẽ tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí cho người bệnh đến khám và điều trị tại đây, đồng thời thu hút được lượng bệnh nhân trong tỉnh và các vùng lân cận đến Bệnh viện khám chữa bệnh ■

BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÀ NẴNG

TRIỂN KHAI PHƯƠNG PHÁP NHU CHÂM TRONG ĐIỀU TRỊ

HOÀNG THỊ MINH HIỀN

Trung tâm Truyền thông GDSK Đà Nẵng

Thực hiện Đề án 1816, từ tháng 7/2014 đến nay, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng đã được các Giáo sư đầu ngành của Bệnh viện Châm cứu Trung ương chuyển giao quy trình tư vấn điều trị và kiểm soát đau cột sống. Và mới đây, Bệnh viện đã được đoàn chuyên gia của Bệnh viện Tuệ Tĩnh thuộc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam chuyển giao kỹ thuật nhu châm (cấy chỉ) để điều trị các chứng đau. Với phương pháp đào tạo theo hướng “cầm tay chỉ việc”, các bác sỹ của Bệnh viện Y học cổ truyền Đà Nẵng đã tiếp nhận thành công kỹ thuật chuyển giao của tuyến trên và triển khai trong điều trị cho bệnh nhân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các tỉnh lân cận. Thành công của việc tiếp nhận kỹ thuật nhu châm không chỉ đem lại niềm vui cho gia đình bệnh nhân cùng đội ngũ y, bác sỹ chuyên trách mà còn giúp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của bệnh viện.

Nhu châm là phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc mà dùng chỉ catgut (protein) chôn vào trong huyết vị của hệ kinh lạc để duy trì sự kích thích lâu dài, tạo nên tác dụng điều trị như châm cứu. Chỉ catgut đưa vào cơ thể như một dị nguyên kích thích cơ thể sản sinh ra kháng thể bao vây không đặc hiệu làm thay đổi cách đáp ứng miễn dịch nên không xuất hiện các triệu chứng dị ứng. Mặt khác, cấy chỉ vào huyết vị có tác dụng làm tăng protein, hydratcarbon và tăng chuyển hóa dinh dưỡng của cơ, nhờ có kích thích liên tục ở huyết vị mà cải thiện tuần hoàn máu, tăng trưởng lực các sợi cơ.



Điều trị bằng phương pháp nhu châm cho bệnh nhân

BS. Nguyễn Kim Diệu, phụ trách khoa Châm cứu dưỡng sinh - Vật lý trị liệu Bệnh viện Y học cổ truyền Đà Nẵng cho biết: “Được sự hỗ trợ của các chuyên gia châm cứu thuộc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, từ giữa tháng 7/2014 đến ngày 5/8/2014 chúng tôi đã thực hiện thành công kỹ thuật nhu châm cho trên 300 bệnh nhân trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận. Sau khi điều trị, sức khỏe của bệnh nhân được cải thiện, bệnh nhân khỏe hơn, tinh thần phấn chấn”.

Đây là niềm vui lớn của gia đình người bệnh, đồng thời mở ra nhiều hy vọng để người dân địa phương được chăm sóc sức khỏe tốt hơn, thuận tiện hơn. Thành công của việc triển khai kỹ thuật Nhu châm sẽ tạo tiền đề để Bệnh Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng nói riêng và các bệnh viện tuyến dưới của Đà Nẵng nói chung tiếp tục đầu tư, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh để phục vụ tốt hơn nữa việc chăm sóc sức khỏe cho người dân, đồng thời thực hiện hiệu quả Đề án 1816 ■

Chiều 23/10/2014, Bộ Y tế và Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) đã ký kết Quy chế phối hợp sản xuất và phát sóng Bản tin 115 và các chương trình liên quan trên Kênh VOV Giao thông Quốc gia.

Quy chế quy định nguyên tắc phối hợp, cung cấp thông tin và sử dụng hình ảnh từ hệ thống camera lắp đặt tại các bệnh viện trong sản xuất và phát sóng Bản tin 115 và Chương trình Nhật ký bệnh viện trên VOV Giao thông Quốc gia, được phát vào khung giờ cao điểm trên kênh VOV Giao thông Quốc gia tần số FM 91Mhz; đồng thời đăng tải trên 2 trang điện tử vovgiaothong.vn và radiovietnam.vn. Bên cạnh đó, Bộ Y tế và Đài Tiếng nói Việt Nam cũng phối hợp sản xuất chương trình “Phản ánh - Phản hồi 115” với hình thức tọa đàm trực tiếp vào thứ 7 hàng tuần trên làn sóng FM 91Mhz. Tại đây, thính giả có thể trao đổi trực tiếp với lãnh đạo, cán bộ của Bộ Y tế về những vấn đề nóng mà dư luận quan tâm thông qua số điện thoại đường dây nóng của VOV Giao thông Quốc gia.

Nội dung Bản tin tập trung phản ánh về hoạt động của ngành Y tế, trong đó chú trọng đến công tác cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; cập nhật liên tục tin tức thời sự về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Bộ Y tế; phản ánh kịp thời công tác khám, chữa bệnh, tình hình an ninh tại các bệnh viện. Bên cạnh đó, Bản tin còn cung cấp cho thính giả thông tin về các chương trình nghiên cứu khoa học, thiết bị y tế hiện đại phục vụ cứu chữa cho người bệnh cùng những cảm xúc, chia sẻ, mong

muốn của người dân trong hoạt động khám chữa bệnh; những tấm gương y, bác sỹ, cán bộ ngành Y với tinh thần lương y như từ mẫu...

Phát biểu tại buổi lễ, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến khẳng định: VOV từ lâu đã là người bạn thân thiết của nhân dân, đặc biệt, những thành tựu của Bộ Y tế từ trước đến nay có công đóng góp đáng kể

của VOV. Những thông tin từ các phương tiện truyền thông, đặc biệt là từ VOV, những thông tin về thành tựu khoa học của ngành Y đã đến được với nhân dân; tuyên truyền phương pháp phòng bệnh cho nhân dân; cũng như phản ánh những mặt chưa được trong ngành Y để ngành có những biện pháp khắc phục, kịp thời nâng cao y đức, cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh,

phục vụ nhân dân. Quy chế phối hợp ký kết với VOV lần này thể hiện quyết tâm cao của ngành Y từ Trung ương đến các bệnh viện trong cải cách hành chính, mang đến những dịch vụ tốt nhất cho nhân dân.

Trước mắt, 12 bệnh viện tuyến Trung ương (trong đó có 10 bệnh viện tại Hà Nội và 2 bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh) sẽ được lắp đặt hệ thống camera hiện đại nhất: Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện K, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Viện Huyết học và Truyền máu Trung ương, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, Bệnh viện Mắt Trung ương, Bệnh viện Phổi Trung ương, Bệnh viện Chờ Rẫy và Bệnh viện Thống Nhất ■

SẢN XUẤT VÀ PHÁT SÓNG BẢN TIN 115

Sáng 11/11, Đoàn cán bộ của Bệnh viện Bạch Mai do TS. Lê Chính Đại, Phó Giám đốc Trung tâm Ung bướu và Y học hạt nhân làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh về công tác đào tạo, chuyển giao kỹ thuật trong

ảnh trong ung thư; điều trị chống đau và chăm sóc, giảm nhẹ cho bệnh nhân ung thư, các học viên được đào tạo trực tiếp tại Trung tâm Ung bướu và Y học hạt nhân - Bệnh viện Bạch Mai. Còn các gói kỹ thuật: Điều trị ung thư bằng hóa chất; kỹ thuật xét

BỆNH VIỆN BẠCH MAI CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ UNG THƯ TẠI HÀ TĨNH

THU HÒA

điều trị ung thư. Đây là hoạt động nằm trong Dự án Bệnh viện vệ tinh.

Thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh, Bệnh viện Bạch Mai sẽ đào tạo, chuyển giao 4 gói kỹ thuật điều trị ung thư cho các bác sỹ khoa Ung bướu, Giải phẫu bệnh và Chẩn đoán hình ảnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh. Các kỹ thuật này bao gồm: điều trị ung thư bằng hóa chất; kỹ thuật xét nghiệm giải phẫu bệnh, tế bào học trong chẩn đoán ung thư; kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh trong ung thư; điều trị chống đau và chăm sóc, giảm nhẹ cho bệnh nhân ung thư.

TS. Lê Chính Đại cho biết: Đối với các gói kỹ thuật như: kỹ thuật chẩn đoán hình



Chăm sóc bệnh nhân ung thư tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh

nhệm giải phẫu bệnh, tế bào học trong chẩn đoán ung thư sẽ được đào tạo, chuyển giao trực tiếp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.

Trong đợt này, Bệnh viện Bạch Mai cử 2 bác sỹ trực tiếp chuyển giao theo hình thức “cầm tay chỉ việc” cho các bác sỹ khoa Giải phẫu bệnh và Ung bướu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian 3 tuần. Dự kiến đến cuối tháng 11/2014 sẽ hoàn thành chuyển giao ■

BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH LÀO CAI TỔNG KẾT CÔNG TÁC CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT

Sau 2 tháng nhận chuyển giao kỹ thuật, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai đã tổ chức tổng kết lớp đào tạo kỹ thuật cấy chỉ và điều trị nội khoa y học cổ truyền theo Đề án 1816 của Bệnh viện Y học cổ truyền Tuệ Tĩnh thuộc Học viện Y Dược học cổ truyền Trung ương.

Trong khoảng thời gian từ 4/9 đến 31/10/2014, đoàn cán bộ của Bệnh viện Y học cổ truyền Tuệ Tĩnh đã thực hiện chuyển giao kỹ thuật cấy chỉ và kỹ thuật điều trị nội khoa y học cổ truyền cho 25 cán bộ là các y, bác sỹ, điều dưỡng và kỹ thuật viên của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chuyển giao kỹ thuật, các

học viên được cung cấp tài liệu chuyên môn, học lý thuyết, thực hành trên máy với từng kỹ thuật và được trực tiếp chuyển giao theo phương thức “cầm tay chỉ việc” trên bệnh nhân. Ngoài ra, các y, bác sỹ, điều dưỡng và kỹ thuật viên Bệnh viện cũng được hướng dẫn kê đơn thuốc đông y, học các kỹ thuật xoa bóp, bấm huyệt, các bài tập dưỡng sinh. Việc chuyển giao 2 kỹ thuật này đã góp phần nâng cao hiệu quả điều trị cho các bệnh nhân mắc các bệnh về cơ, xương khớp, cột sống, tai biến hay những bệnh nhân cần tập vận động và sử dụng vật lý trị liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Đến nay các học viên khóa học đã thành thạo việc kê đơn thuốc đông y, thực hành tốt kỹ thuật cấy chỉ, xoa bóp và một số kỹ thuật khác, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị, đem lại sự hài lòng cho người bệnh ■



PHẪU THUẬT MIỄN PHÍ CHO TRẺ KHUYẾT TẬT TẠI SƠN LA

THU HUẾ

Được sự tài trợ của tổ chức Phẫu thuật Trẻ em Việt Nam, từ ngày 3/11/2014, Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh Sơn La đã phối hợp với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm II, Trung tâm hỗ trợ trẻ em khuyết tật tỉnh tổ chức chương trình phẫu thuật miễn phí cho trẻ khuyết tật.

Tham gia đợt phẫu thuật tình nguyện này có các bác sỹ, tiến sỹ, phó giáo sư tiến sỹ đến từ các bệnh viện: Bệnh viện Việt Đức

Hà Nội, Bệnh viện Mắt Trung ương, Viện Bỏng Quốc gia, Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương, Trung tâm Chỉnh hình và phục hồi chức năng Bộ Lao động - Thương binh xã hội, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, Bệnh viện Xanh Pôn (Hà Nội).

Chương trình kéo dài đến hết ngày 10/11/2014. Hiện đã có 163 bệnh nhân được khám sàng lọc và 126 ca được chỉ định phẫu thuật miễn phí các dạng khuyết tật như: di chứng sẹo bỏng co kéo về vận động, khe hở môi, vòm miệng, đục thủy tinh thể, liệt dây thần kinh 3, bại não co gân gót, thoát vị bẹn, thoát vị rốn, Lún dương vật... Dự kiến chi phí của đợt phẫu thuật khoảng trên 500 triệu đồng ■

Trên cơ sở hiệu quả thực tế của phương pháp ứng dụng Laser trong điều trị một số bệnh, Hội Laser Y học Bình Dương đã phối hợp với Phòng Thí nghiệm công nghệ Laser của trường Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh tổ chức khóa bồi dưỡng kỹ thuật ứng dụng Laser công suất thấp và Laser nội mạch cho một số đơn vị y tế trong tỉnh.

Ứng dụng Laser trong điều trị bệnh

đẩy tạo điều kiện cho mỗi tế bào trong cơ thể hoạt động một cách hữu hiệu nhất, tự đề kháng lại với tác nhân bệnh lý từ ngoài xâm nhập hoặc chính từ bên trong cơ thể tạo nên, ngăn cản phần lớn các gốc tự do là nguyên nhân phá hủy màng sinh học tế bào. Có thể ứng dụng Laser trong điều trị cho gần 150 loại bệnh khác nhau.

Tại tỉnh Bình Dương, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh đã ứng dụng phương pháp



ỨNG DỤNG KỸ THUẬT LASER TRONG CHỮA BỆNH

được đánh giá là có thể chữa được nhiều loại bệnh hiệu quả hơn nếu được phát hiện và điều trị sớm.

Ông Trần Đình Hợp, Chủ tịch Hội Laser Y học tỉnh Bình Dương cho biết, phương pháp chữa bệnh Laser nội tĩnh mạch có đặc điểm là chỉ kích thích và đặt nguồn phát ở một vị trí nhưng hiệu ứng đi khắp cơ thể vì năng lượng hoạt hóa lan theo dòng máu tác động lên hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và dịch thể. Một kim luồn đưa hiệu ứng năng lượng này vào trong lòng mạch máu sẽ làm hồng cầu linh động, vi mạch máu dẫn ra nhanh hơn gấp 2 lần thuốc thông thường, tạo điều kiện phục hồi và khắc phục phần lớn các rối loạn. Hệ thống enzyme được kích hoạt cải thiện trao đổi chất, tăng cường miễn dịch, chu trình hô hấp của tế bào được thúc

Laser nội mạch trong gần 2 năm qua. BS.

Nguyễn Văn

Quyên, Trưởng khoa Phục hồi chức năng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh cho biết, Bệnh viện đã ứng dụng phương pháp cho trên 10 loại bệnh lý như: các bệnh lý về tai biến, mất ngủ, các bệnh về xương khớp, giảm mỡ trong máu... Trung bình mỗi tuần có 5 - 6 bệnh nhân được điều trị theo phương pháp này.

Tuy nhiên, hiện nhiều bệnh nhân còn băn khoăn khi được điều trị bằng kỹ thuật này do kim luồn để truyền năng lượng chỉ dùng 1 lần có giá hơn 40.000 đồng một cây không được bảo hiểm y tế thanh toán nên chi phí khá tốn kém cho người bệnh ■

SỰ KIẾN - NHẬN ĐỊNH

TS. Nguyễn Huy Ngọc, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ: Đầu tư nguồn vốn trái phiếu chính phủ để nâng cấp, xây mới bệnh viện, đầu tư trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến huyện, tỉnh được ví như một luồng gió mới, góp phần làm thay đổi diện mạo và chất lượng khám, chữa bệnh cho các cơ sở y tế tuyến huyện, tỉnh. Các đơn vị được đầu tư cơ sở hạ tầng khang trang, sạch đẹp, các khoa phòng được bố trí khoa học, hệ thống trang thiết bị hiện đại và đồng bộ. Đội ngũ cán bộ y, bác sỹ có được một môi trường làm việc tốt để cống hiến và phát triển. Người bệnh được tiếp cận với hệ thống trang thiết bị tiên tiến, hiện đại; khám chữa bệnh trong môi trường khang trang, thân thiện; nhiều ca bệnh nặng đã được khám chữa kịp thời, hạn chế phải chuyển tuyến trên, góp phần quan trọng giúp giảm tải cho các bệnh viện tuyến Trung ương và giảm chi phí cho người bệnh, gia đình người bệnh và toàn xã hội.

BS. Trần Văn Khánh, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu: Nhờ có Đề án 1816, Bệnh viện đã tận dụng tối đa để phát triển chuyên môn, đồng thời tập trung cải tiến quy trình khám chữa bệnh và quản lý bệnh nhân, nâng cao đạo đức nghề nghiệp nhằm mục tiêu tạo sự hài lòng của người bệnh; giảm quá tải bệnh viện để nâng cao chất lượng phục vụ và tạo quỹ thời gian để phát triển chuyên môn.

BSCKII. Hà Thanh Sơn, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: Xác định việc phát triển kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh phục vụ bệnh nhân là cách tốt nhất để tạo nên uy tín của bệnh viện, từ đó thu hút được bệnh nhân cũng như các nguồn lực cho đầu tư phát triển bệnh viện. Chính vì vậy, ngay từ đầu năm khi xây dựng kế hoạch hoạt động, Bệnh viện Đa khoa huyện Nghi Xuân đã xác định các kỹ thuật cần triển khai để tập trung tiến hành đầu tư máy móc, trang thiết bị và đào tạo nhân lực đi đúng hướng và đạt kết quả cao.

CON SỐ ẤN TƯỢNG

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 1816
TỪ NĂM 2012 ĐẾN HẾT THÁNG 6/2014

Tuyển trung ương

35 là số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế cử cán bộ đi luân phiên và hỗ trợ cho bệnh viện các tỉnh, thành phố;

578 là số lượt bệnh viện tuyến tỉnh được tiếp nhận cán bộ tuyến trên về hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật;

2.049 là số lượt cán bộ được cử đi luân phiên, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật và đào tạo nâng cao năng lực cho bệnh viện các tỉnh, thành phố;

1.652 là số kỹ thuật được bệnh viện tuyến trung ương chuyển giao cho bệnh viện các tỉnh, thành phố;

1.176 là số lớp tập huấn được mở để nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến dưới;

36.291 là số cán bộ y tế của bệnh viện các tỉnh, thành phố được đào tạo nâng cao năng lực.

Tuyển tỉnh và thành phố

57/57 là số tỉnh, thành phố tổ chức cử cán bộ đi luân phiên và hỗ trợ cho tuyến dưới;

4.661 là số lượt cán bộ được cử đi luân phiên, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật và đào tạo nâng cao năng lực cho bệnh viện tuyến huyện;

3.299 là số lượt kỹ thuật được chuyển giao cho các bệnh viện tuyến huyện;

2.799 là số lớp tập huấn được mở để nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến huyện;

57.937 là số lượt cán bộ y tế tuyến huyện được đào tạo nâng cao năng lực.

Tuyển huyện

11.261 là số lượt cán bộ y tế tuyến huyện được cử xuống hỗ trợ khám chữa bệnh cho người dân và chuyển giao kỹ thuật, thủ thuật cho các trạm y tế xã;

8.073 là số lượt kỹ thuật, thủ thuật được chuyển giao cho cán bộ y tế xã;

3.589 là số lớp tập huấn được mở để nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến xã;

64.724 là số lượt cán bộ y tế tuyến xã được đào tạo nâng cao năng lực.